

*Trì giới là gốc
Tịnh độ là nơi quay về
Quán tâm là trọng yếu
Bạt lành là chốn nương tựa*

SA-DI THẬP GIỚI OAI NGHI LỤC YẾU

Tập 9

Chủ giảng: Pháp sư Định Hoàng

Thời gian: 15/06/2016

Địa điểm: Chùa Giác Nguyên, Thành phố Sán Vĩ

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Kính chào chư vị đại đức tỳ-kheo, chư vị sa-di, cư sĩ và các bậc thiện tri thức đang xem trực tiếp trên mạng tôn kính. Chúc mọi người buổi chiều tốt lành! Mời để tay xuống.

Chúng ta tiếp tục xem điều giới “không trộm cướp” này. Chúng tôi vẫn căn cứ theo kinh văn để giải thích, hôm qua nói đến “phàm là vật có chủ thì không được dùng tâm trộm cố ý lấy đi”. Vật có chủ, có ba loại chủ nhân là: vật của tam bảo, vật của người và vật của phi súc (là vật của phi nhân và súc sanh), nếu trộm cướp thì kết tội sẽ có mức nặng nhẹ khác nhau. Tội nghiệp đạo cũng có nặng nhẹ khác nhau, tôi đã nói rõ từng điều rồi. Hôm nay nói đến “*dùng tâm trộm cố ý lấy đi*”, tâm trộm tức là có tâm cố ý trộm cướp. Trên luật chia thành năm loại, thứ nhất là “tâm đen tối”, thứ hai là “tâm tà”, thứ ba là “tâm cong vẹo ngang ngược”, thứ tư là “tâm sợ hãi”, thứ năm là “thường có tâm trộm đồ của người”. Chúng tôi sẽ giải thích từng điều một.

Thứ nhất là “tâm đen tối”, tâm đen tối cũng là tâm ngu si, đối với giáo lý họ không biết chút gì, không hiểu giới luật; ở trong những trường hợp có thể trộm cướp, họ sẽ sanh khởi tâm trộm cướp, cho nên tạo nghiệp trộm cướp, vì vậy nhất định phải cố gắng học tập giới pháp. Nếu không học thì sẽ không biết cách bảo vệ tâm mình trước những cảnh giới trộm cướp này, thế nên khó tránh khỏi phạm giới.

Điều thứ hai là “tâm tà”, cũng chính là nói tâm tà mạng. Họ có tâm yêu quý tiền tài, tham tiếc tài vật, nên ở đó sắp đặt mưu đồ. Ví dụ, đây là nói đến chúng xuất gia vì tham lấy tài vật của tín thí nên đến thuyết pháp cho họ, đương nhiên cũng không phải chỉ riêng chúng xuất gia, mà nếu người tại gia làm như vậy thì cũng giống nhau. Đây là thuộc về tà mạng thuyết pháp. Đủ 5 tiền, tức là được thí chủ cúng dường đủ 5 tiền thì kết trọng tội. Suy rộng ra, phạm hề tham lấy tài vật của đàn-việt, cư sĩ mà đến làm một số hoạt động Phật sự, hoạt động Phật sự vốn là lợi ích chúng sanh, nhưng chúng ta dùng tâm không thuần chánh, vì muốn lợi ích chính mình, muốn tham lấy đồ cúng dường của người ta. Làm bất cứ Phật sự nào, bất luận là giảng kinh thuyết pháp hay là kinh sám Phật sự, hoặc là truyền thọ tam quy, ngũ giới cho người, dù gì tất cả những hoạt động này chỉ cần là vì đạt được lợi dưỡng mà không phải thật sự muốn lợi ích chúng sanh thì việc này cũng thuộc về tà mạng. Lợi dưỡng do tà mạng đạt được chính là phạm tội trộm cướp, là thuộc về tâm tà, đủ 5 tiền thì kết trọng tội. Trong Ngũ Phần Luật cũng nói “dùng tâm nịnh hót để lấy tiền tài”, tức là tâm nịnh bợ, tâm nịnh nọt bất chánh, dùng tâm này để lấy tài vật của người khác thì thuộc về loại này.

Thứ ba là “tâm cong vẹo ngang ngược”, tâm cong vẹo ngang ngược chính là tâm sân, “ngang ngược” này là ngang ngược tàn ác, chính là sân giận. Ví dụ, thí chủ cúng dường chúng ta ít thì chúng ta sẽ ở đó oán trách, tại sao lại cúng dường tôi có chút xíu như vậy, thậm chí biểu hiện ra tướng đe dọa khiến đối phương cảm nhận được áp lực từ chúng ta. Loại tâm này chính là tâm cong vẹo ngang ngược.

Còn có loại thứ tư là “tâm sợ hãi”, sợ hãi chính là trường hợp áp bức, trách mắng đối phương, khiến đối phương sanh tâm sợ hãi. Ví dụ vì muốn được người ta cúng dường nên tuyên thuyết một số loại quả báo trong địa ngục để hù dọa người, ý nói nếu ông không cúng dường tôi thì tương lai ông sẽ đọa địa ngục, hoặc nói thế lực của vua quan, nói rằng một vị quan lớn nào đó của vua là đại hộ pháp của tôi, dựa vào thế lực của vua quan khiến đối phương sợ hãi, nhân đó lấy tài vật của đối phương. Đây thuộc về tâm sợ hãi.

Loại thứ năm là “thường có tâm trộm đồ của người”, tức là trong tâm thường ôm lòng tham cầu, cướp đoạt tài vật của đối phương, lấy được tài vật rồi thì mới chịu thôi. Loại này gọi là thường có tâm trộm đồ của người, tức là tâm trộm cướp đã thành thói quen rồi, thậm chí bản thân cũng không cảm nhận được, điều này rất nghiêm trọng.

Đây là nói đến năm loại tâm trộm. Bất luận dùng loại tâm nào để trộm lấy tài vật thì đều phạm giới. Tiếp theo nói:

“Nếu tự mình lấy”.

Tức là bản thân dùng các phương pháp để trộm lấy tài vật của người ta, hoặc công khai cướp đoạt v.v..

“Bảo người khác lấy”.

Chính là chỉ bảo người đi trộm lấy tài vật nhưng cuối cùng thì tài vật lại thuộc về mình. Trường hợp này giống như chính mình trộm cướp vậy, cũng đủ 5 tiền thì kết trọng tội. Ví dụ bảo một người đi cướp đoạt tài vật của người nào đó về cho tôi, hoặc thuê một số người xã hội đen đi cướp tài vật về cho mình. Đây là thuộc về trộm cướp. Hoặc mở công ty buôn bán làm ăn rồi thuê những nhân viên rất am hiểu về tài chính đến làm giấy tờ giả để tiến hành trốn thuế, dù sao cũng là dùng đủ mọi phương pháp bảo người khác đi làm. Việc này cũng giống như chính mình làm vậy. Tiếp theo là

“Phương tiện lấy”.

Đây là nói có “phương tiện” để trộm cướp, rất phương tiện để trộm cướp. Ví dụ tài vật tự chạy đến, giống như kiểu tiện tay dắt trộm dê vậy, dê tự chạy đến, lại không phải tôi đi cướp, vậy tôi liền dắt dê về nhà mình. Loại này là thuộc về phương tiện lấy.

“Dùng chú để lấy”.

Tức là dùng các loại chú thuật để trộm lấy tài vật của người, hoặc dùng quỷ thần, tức là dùng chú sai khiến quỷ thần đến trộm cướp.

“Gửi nhờ mà lấy”.

Tức là được người ta gửi nhờ, họ gửi nhờ tài vật ở nhà của bạn, nhưng bản thân bạn không trả tài vật lại cho người ta, hoặc chỉ trả lại một ít tài vật mà không thể trả toàn bộ cho người ta, những việc này gọi là “gửi nhờ mà lấy”, do gửi nhờ tài vật mà trộm lấy.

“Mê hoặc để lấy”.

Tức là dùng các loại biện luận, lời nói khéo léo khiến đối phương bị “mê hoặc” để trộm lấy tài vật của đối phương, đây gọi là “mê hoặc để lấy”. Tôi nhớ khi còn nhỏ

tôi đã sưu tập tem, cùng đưa trẻ nhà hàng xóm sưu tập tem. Lúc đó tôi vẫn còn học tiểu học, hình như là lớp 1, lớp 2. Tôi nhìn thấy tem của [đứa trẻ] hàng xóm. Đứa trẻ đó còn nhỏ hơn tôi 1, 2 tuổi. Tôi liền khởi tâm tham. Tôi liền mê hoặc cậu ta, dùng tem bình thường của tôi để đổi lấy tem đắt tiền của cậu ấy. Cậu ấy cũng không biết được là đã bị tôi lừa. Sau đó, cha mẹ gia đình đối phương phát hiện ra, và đến tìm cha mẹ tôi. Lúc đó mẹ tôi đã mắng tôi một trận thậm tệ, rồi đem tất cả tem trả lại cho đối phương. Hơn nữa nói với tôi rằng, nếu con muốn sưu tập tem như vậy thì mẹ thà đốt hết tem còn hơn. Lúc đó tôi khóc lóc rất thảm thiết, quỳ ở dưới đất sám hối với mẹ, sau này không dám tái phạm nữa, đây là mê hoặc để lấy. Lúc nhỏ tôi cũng có rất nhiều trò xấu, trẻ nhỏ nhà hàng xóm đều bị tôi mê hoặc, nhưng may mà lúc đó chưa học Phật, chưa thọ giới, thọ giới rồi mà phạm năm giới thì sẽ phạm trọng tội, bởi vì tem lúc đó đều rất đắt. Tiếp theo là

“Lừa gạt lấy”.

Tức là dùng thủ đoạn lừa gạt để lừa dối rồi trộm lấy. Tiếp theo là:

“Thiếu nợ không trả”.

Tức là thiếu nợ của người ta nhưng không chịu trả lại cho người ta.

“Trốn thuế”.

Hiện nay kinh doanh làm ăn, nếu không có ý thức về giới luật thì quả thực rất dễ phạm phải. Vậy thì đệ tử Phật đã thọ tam quy ngũ giới, thậm chí có người thọ Bồ-tát giới. Thậm chí chúng xuất gia, chúng xuất gia đương nhiên không làm kinh doanh, nhưng giả sử bạn có tiền gửi ngân hàng, tiền gửi thì sẽ có lãi để thu nhập. Thu nhập thì cũng phải nộp thuế, đây là lấy ví dụ để nói rõ. Còn có trường hợp như vậy, ví dụ “trốn thuế”, lậu thuế, việc này là thuộc về phạm tội trộm. Trộm cướp đối với quốc gia là thiếu nợ người dân của cả nước. Nghiệp này sẽ nặng hơn so với trộm của một người. Trên tội phạm giới mà nói, căn cứ theo giá trị mà luận tội, đủ 5 tiền thì kết tội nặng. Giá trị của 5 tiền, hiện nay thông dụng thì chính là 200 nhân dân tệ của chúng ta. Điều này rất dễ phạm phải.

Trên luật có một trường hợp có thể khai duyên. Giả sử tài vật của tam bảo và cha mẹ đáng lẽ vốn phải nộp thuế, kết quả khi quan viên thu thuế đến muốn thu thuế, là chúng xuất gia hoặc người tại gia vì việc của tam bảo mà có thể thuyết pháp cho vị quan thu thuế này, tán thán công đức của tam bảo, còn có ân sâu của cha mẹ đối với chúng ta. Vậy thì phải xem pháp luật có đồng ý hay không, như vậy mới khai

duyên được. Nếu có thể đồng ý, vị quan thu thuế này có thể đồng ý, bạn không nộp thuế, như vậy thì sẽ không phạm. Như hiện nay mà nói, các quy định về thuế khóa đều rất hoàn chỉnh, kỳ thực có phải đóng thuế hay không cũng không phải quan thu thuế nói là xong. Cho nên, thông thường thì đơn vị tam bảo là thuộc về đơn vị từ thiện, đơn vị phi lợi nhuận, thông thường ở các quốc gia đều là như vậy, đều là tổ chức được miễn thuế. Trường hợp này hiện nay thì xử lý rất thuận tiện. Giả sử pháp luật không cho phép thì vẫn phải nộp thuế theo pháp luật, nếu không nộp thì vẫn phạm tội trộm cướp, vậy thì đệ tử học Phật chúng ta phải tuân theo pháp luật, không thể vi phạm quốc chế. Tiếp theo là:

“Mạo danh để qua hải quan”.

Mạo danh để qua hải quan, tức là giả mạo tên của người khác, mạo danh, giả danh để đi qua cửa khẩu, việc này thông thường là đi qua hải quan. Vốn dĩ cần phải nộp thuế, ví dụ giả sử chúng ta mang theo một số tài vật nào đó, nếu vượt quá số lượng quy định thì hải quan sẽ yêu cầu nộp thuế. Nếu chúng ta nhờ người đến giúp đỡ, nghĩa là muốn trộm cắp không nộp thuế cho hải quan nên bảo người khác mạo danh giả danh tài vật của chúng ta. Việc này cũng thuộc về trộm cướp. Giả sử những tài vật này có thể phân chia cho mỗi người một số lượng khác nhau, như vậy có thể miễn nộp thuế, nếu pháp luật đồng ý thì mới có thể làm, nếu pháp luật không đồng ý thì chúng ta cũng không được mạo danh để qua hải quan. Chũ tiếp theo là:

“Vân vân...”

Điều này nói rõ cảnh giới trộm cướp là vô lượng vô biên, những điều nêu ra ở đây là những loại lớn, còn có rất nhiều những loại nhỏ, vậy thì phải xem tình hình cụ thể để quyết định. Tóm lại, nếu có tâm trộm, trộm vật có chủ, cướp vật có chủ thì thuộc về phạm tội trộm cướp.

“Khiến người mất của”.

Khiến đối phương là người chủ này bị mất tài vật, mất lợi ích thì thuộc về trộm cướp.

“Đồ vật lấy được trị giá 5 tiền, tức là 8 phân bạc thì phạm trọng tội, mất giới sa-di, không thể sám hối”.

Giả sử giá trị trộm được đã đủ 5 tiền thì phạm trọng tội, mất giới thể của giới sa-di, không thể sám hối. Theo pháp Thanh văn thì không thể sám hối để trừ tội được.

Nếu cư sĩ thọ ngũ giới hoặc đã thọ Bồ-tát giới thì đều như vậy, đủ 5 tiền thì kết trọng tội, không thể sám hối.

5 tiền trị giá bao nhiêu? Có rất nhiều cách nói. Ở đây chúng tôi dùng theo cách nói trong khi giảng pháp của hòa thượng Thanh Công, dựa theo cách nói bên Phật giáo Nam truyền, năm 1988 họ làm một cuộc bình luận, 5 tiền bằng với giá trị của 20 đô-la Mỹ tại thời điểm đó. Thời ấy 20 đô-la Mỹ, 1 đô khoảng 8 nhân dân tệ, cũng tức là 160 nhân dân tệ, thậm chí nhiều hơn một chút, [đó là nói] nhân dân tệ, đương nhiên thời hiện nay của chúng ta thì đô-la Mỹ đã giảm xuống rồi, nhưng do năm 1988 đến nay còn có lạm phát, cho nên chúng ta nói chung chung là khoảng 200 tệ.

Ở đây đại sư Ngẫu Ích nói rằng “5 tiền tức là 8 phân bạc”. 8 phân bạc này rốt cuộc lại trị giá bao nhiêu, chúng tôi cũng đã làm một phép tính. 8 phân bạc thời nhà Đường, 1 phân tức là 1 văn, 1 văn bạc bằng 1 tiền, chính là 1/10 lạng. Thời đại Minh-Thanh, tức là thời đại của đại sư Ngẫu Ích, trên thực tế thì 1 văn bằng 1/10 tiền, cũng tức là 1/100 lạng, không biết 8 phân bạc này thời xưa dùng là trọng lượng vào thời của luật sư Đạo Tuyên nhà Đường hay là dùng trọng lượng thời Minh-Thanh, nhưng có thể tìm thấy xuất xứ của 8 phân bạc trong “Giới Bồn Số”.

Giới Bồn Số là một bộ phận trong Nam Sơn Tam Đại Bộ của Luật tổ Đạo Tuyên. Thời đại của Nam Sơn Tam Đại Bộ là thời nhà Đường, nói đến 8 phân bạc, đoán chừng Ngẫu Tổ có lẽ cũng dùng 8 phân bạc của triều nhà Đường. Giới Bồn Số nói: “Thời xưa tiền lớn cũng là tiền đồng lớn, như hiện nay thì 1 tiền nhỏ bằng 80 văn”, 80 văn tiền chính là 8 phân bạc mà ở đây nói đến. Nếu căn cứ theo 8 phân bạc này, đổi thành giá trị hiện nay là bao nhiêu? Bởi vì nếu là tiền giấy thì sẽ có vấn đề lạm phát, thông thường nếu dùng vàng, bạc để làm tiền tệ thì sẽ không cần phải suy nghĩ nhiều đến lạm phát, bởi vì nó là một loại hiện vật, bản thân bạc đã có giá trị rồi, không như tiền giấy, nó chỉ đại diện cho một loại giá trị, bản thân giấy thì không có tiền gì cả, ví dụ một tờ 100 đồng nhân dân tệ. Tờ giấy được chế tác thành 100 tệ không hề có giá trị 100 tệ, mà nó chỉ đại diện cho 100 tệ. Nhưng nếu là bạc thì khác, bản thân bạc, 8 phân bạc thì có giá trị của 8 phân bạc, cho nên tương đối thực tế, dùng cách hoán đổi như vậy thì 8 phân bạc trên thực tế chính là 8 tiền, 8 tiền, 1 tiền khoảng 4 gam, giá bạc trắng quốc tế mới nhất hiện nay thì 1 gam là 3,675 nhân dân tệ. Đây là căn cứ theo giá chỉ số quy đổi trong phiên báo cáo cuối ngày của New York hôm qua, ngày 14 tháng 6. Giá trị này là 3,675 tệ, nhân với 4 gam chính là giá trị 1 tiền. Nếu 8 tiền chính là 8 phân bạc, lại nhân với 8 thì khoảng 117,6 đồng nhân

dân tệ, cũng xấp xỉ với 8 phân bạc mà các tỷ-kheo Nam truyền đã thảo luận, ước chừng tương đương với 20 đô-la Mỹ, 20 đô-la Mỹ cũng khoảng hơn 100 nhân dân tệ; cho nên cảm giác như, nếu nghĩ đến 8 phân bạc, nghĩ đến giá trị bạc triều nhà Đường và giá trị bạc hiện nay thì sẽ có chút chênh lệch, cho nên dùng hơn 100 đến 200 nhân dân tệ để ước tính giá trị của 5 tiền thì vẫn hợp lý. Nói xong giá trị của 5 tiền là bao nhiêu rồi. Căn cứ theo 5 tiền thì bạn sẽ biết 4 tiền, 3 tiền, 2 tiền, 1 tiền là khoảng bao nhiêu.

“Từ 4 tiền trở xuống thì phạm tội bậc trung”.

3 tiền và 4 tiền là thuộc về tội bậc trung. 2 tiền, 1 tiền là thuộc về phạm tội bậc hạ. Những số tiền này đều có thể sám hối, tác pháp sám thì diệt được tội phạm giới. Song:

“Tánh tội không diệt, còn phải trả lãi”.

Giả sử 5 tiền là 200 nhân dân tệ, chia cho 5 thì 1 tiền bằng 40 nhân dân tệ. Nếu trộm vật có giá trị 40 nhân dân tệ thì phạm tội bậc hạ. Như vậy mà tính thì sẽ biết phân biệt 2, 3, 4 tiền là khoảng bao nhiêu tiền. Mặc dù đây là tội bậc hạ và tội bậc trung có thể tác pháp sám hối, nhưng chỉ diệt được tội phạm giới mà không thể diệt được tánh tội, tánh tội chính là nhân quả.

Hôm nay chúng ta trộm cướp đồ của người khác, thiếu nợ của người ta thì tương lai nhất định phải trả nợ, hơn nữa phải cộng thêm lãi để trả. Số lãi này là bao nhiêu? Việc này không nhất định, phải căn cứ theo tiền lãi mà ngân hàng của chúng ta công bố. Trong Trang Xuân Lục có nói: căn cứ theo Phật pháp, trộm 1 văn tiền của thường trụ một ngày một đêm thì tiền lãi sẽ tăng lên 3 phân 7 li. Nói cách khác, bởi vì 1 tiền là tương đương với 10 phân, 3 phân 7 li chính là lãi suất 37%, lãi suất này rất cao, cao hơn rất nhiều so với lãi suất ngân hàng. Đêm thứ nhất là 37%, lãi suất đêm thứ hai lại cộng thêm lãi suất. Nói cách khác, đây không phải là lãi năm, mà đây là lãi ngày. Mỗi ngày là 37%, như vậy mà chuyển đổi thì vô cùng cao. Một năm 365 ngày, vậy bạn phải nhân lên, nhân như thế nào? Cộng thêm 1, đây là 1,37, lũy thừa bậc 365 của 1,37 ($1,37^{365}$). Nếu bạn biết toán học bạn tính xem. Đây là tiền lãi năm. Việc này vô cùng đáng sợ.

Đây là tiền lãi trộm 1 văn tiền của thường trụ. Đương nhiên số tiền này là cao nhất rồi, bởi vì trộm vật của thường trụ thì nghiệp là nặng nhất. Vậy ước tính trộm

vật của người, vật của súc sanh thì tiền lãi phải có sự chênh lệch, trên kinh không tìm thấy việc này. Trộm vật của thường trụ tương lai thật sự phải đền trả.

Từ đây chúng ta cũng có thể tin tưởng trong lời răn dạy của cổ đại đức có nói: *“Một hạt gạo thí chủ, lớn như núi Tu-di, đời này không liểu đạo, mang lông đội sừng trả”*. Lớn như núi Tu-di này có lẽ là chỉ trong tương lai phải trả nợ. Đời này chỉ ăn một hạt gạo, vậy bạn có thể tính xem, giả sử dùng lãi ngày là 37%, nếu khoảng 1.000 năm sau bạn từ địa ngục ra, 1.000 năm thì xem là thời gian rất ngắn rồi. Thông thường nếu chúng ta không cố gắng tu hành thì phải đọa địa ngục trước, đọa địa ngục xong rồi. Giả sử đọa địa ngục một kiếp, tức là 1,3 tỷ năm mới ra được, vậy nếu bạn tính theo tiền lãi ngày, tiền lãi mỗi ngày là 37% nhân lên với 365 ngày, lại nhân lên với 1,3 tỷ năm, sau đó lại lấy kết quả đó nhân lên, vậy thì thật sự có thể lớn như núi Tu-di rồi, cho nên thiếu nợ thì phải nhanh chóng trả lại, bởi vì tương lai vẫn phải trả. Tiền lãi ở nhân gian thì rất thấp, còn tiền lãi ở âm gian thì rất cao, đều là cho vay nặng lãi.

“Nếu không trả nợ đó thì đời sau sẽ chuyển thành nặng thêm, theo lý thì cuối cùng cũng không thể trốn được”.

Nếu như đời này không trả nợ thì đời sau chuyển tiếp sẽ càng nặng thêm. Bởi vì đời sau chưa chắc bạn có thể gặp được chủ nợ đó, vậy đời này lỡ mất rồi, lại qua một đời nữa cũng chưa chắc gặp lại được, có thể sau nhiều đời nhiều kiếp nữa mới gặp lại, vậy thì tiền lãi này thật đáng sợ. Theo đạo lý thiếu nợ người thì cuối cùng cũng không thể trốn nợ được.

“Nếu trộm mà không lấy được thì phạm tội phương tiện, phải khẩn thiết sám hối mới tránh khỏi đọa lạc”.

Việc này tức là vẫn chưa phạm đến tội căn bản, trộm cướp rồi nhưng trước khi chưa đem vật rời khỏi chỗ cũ, tức là trước khi chưa cấu thành tội căn bản thì đây đều thuộc về tội phương tiện. Tội phương tiện đều không phạm đến trọng tội, dù là trộm 5 tiền trở lên cũng chưa phạm trọng tội, vẫn chỉ là tội bậc trung, đây là thuộc về nhân của tội, song cũng cần phải khẩn thiết, nghiêm túc sám hối, vậy thì tương lai sẽ tránh được phạm trọng tội, phạm trọng tội thì sẽ đọa lạc. Mất giới thể là thuộc về phạm biên tội, giống như vớt bỏ thi thể bên bờ của biển lớn vậy, không thể vào trong biển lớn. Biển lớn của Phật pháp không thu nhận hạng người phá giới này.

Trong kinh Quán Phật Tam-muội có nói: nếu phạm tội trộm cướp đồ của thường trụ tăng thì vượt hơn cả tội giết hại 84.000 cha mẹ vậy. Cho nên, trong vật có chủ thì vật của tam bảo Phật pháp tăng, tội nặng nhất chính là trộm vật của tăng, thậm chí còn nặng hơn cả trộm vật của Phật và vật của pháp. Bởi vì dù Phật còn tại thế, mà bạn trộm cướp đồ của ngài, nhưng ngài không có tâm chiếm hữu. Hiện nay Phật đã không còn nữa, trên thực tế chúng ta trộm vật của Phật, nói một cách tương đối thì nghiệp đó vẫn không nặng như vậy.

Trên luật nói trộm vật của Phật, trộm vật của pháp, nếu vật của Phật và vật của pháp không có người quản lý thì sẽ không đến mức phạm trọng tội, tội phạm giới chỉ phạm tội bậc trung. Đương nhiên tội nghiệp đạo là tương đối nặng, nặng hơn so với tội nghiệp đạo trộm vật của người. Mặc dù trộm vật của người đủ 5 tiền là kết trọng tội, nhưng tội nghiệp đạo thì tương đối nhẹ. Nếu vật của Phật, vật của pháp có người quản lý thì sẽ kết trọng tội với người quản lý, đủ 5 tiền là kết trọng tội.

Song trộm vật của tăng, nếu trộm vật của thường trụ thường trụ, đủ 5 tiền đã kết trọng tội rồi, hơn nữa tội nghiệp đạo là sâu nặng nhất. Trong kinh Quán Phật Tam-muội nói trộm vật của tăng (vật của thường trụ tăng) vượt hơn cả tội giết hại 84.000 cha mẹ, vậy thì vượt hơn cả tội ngũ nghịch rồi. Tội ngũ nghịch chỉ giết hại một cha mẹ. Giết cha là thuộc về tội nghịch, giết một mẹ cũng thuộc về tội nghịch. Nếu giết 84.000 cha mẹ vậy thì thật đáng sợ, tội nghịch gấp 84.000 lần, mà còn cao hơn thế nữa. Cho nên điểm này phải đặc biệt chú ý.

Trong kinh Thập Luân có nói, chính là kinh Địa Tạng Thập Luân, ba kinh của Địa Tạng Bồ-tát nói: trộm cướp tài vật của tam bảo tội lỗi vô cùng sâu nặng, dù ngàn vị Phật xuất thế cũng không thể sám hối hết. Nói cách khác, tội nghiệp đạo này thật sự ngay đến Phật giúp bạn sám thì cũng không sám nổi. Tội này vô cùng nặng. Thông thường chúng ta làm thủ tướng sám, thủ tướng thấy được Phật rồi thì tội này xem như đã sám sạch. Ở đây nói ngàn vị Phật xuất thế đến sám cho bạn, dù bạn nhìn thấy Phật thật thì cũng không cách nào sám hối được, có thể thấy tội nghiệp này nặng biết bao.

Nếu đem những tài vật này chi tiêu không hợp lý, tức là tự đem tài vật của tam bảo cho gia đình thế tục của mình, ví dụ đem cho những người thân trong gia đình thế tục của mình, vậy thì tội lỗi này cũng vô cùng nặng. Trong kinh Địa Tạng cũng nói như vậy, nếu “trộm cướp tài vật của thường trụ, thóc lúa, thức ăn, y phục, thậm chí một vật không cho mà lấy” thì tương lai đều là quả báo ở địa ngục vô gián.

Ở đây xin kể cho mọi người nghe vài câu chuyện được nhắc đến trong Sa-di Luật Nghi Yếu Lược của đại sư Liên Trì: “Kinh chép một vị sa-di trộm bảy trái cây của thường trụ, một vị sa-di trộm mấy cái bánh của chúng tăng, một vị sa-di trộm một chút đường phèn của chúng tăng đều bị đọa địa ngục”. Ở đây có ba công án, trên thực tế đó là ba ví dụ đều được nói trong một bộ kinh, trích ra từ kinh A-hàm. Một lần tôn giả Mục-liên nói với một vị tỳ-kheo: “Ở trên đường tôi nhìn thấy một chúng sanh to lớn, có viên sắt nóng ra vào trên thân của người đó, chúng sanh này cười trên hư không mà đi, vô cùng đau khổ, ở đó kêu khóc thảm thiết, tình trạng đó vô cùng đáng thương. Lại nhìn thấy có một người lười vừa dài vừa to, có một lưỡi rìu sắc nóng đỏ không ngừng chặt lưỡi của người đó, giống như máy thái rau tự động vậy, lưỡi rìu sắc đó đang cắt xẻ lưỡi của họ, họ cũng cười trên không mà đi, ở đó kêu khóc thảm thiết. Lại nhìn thấy có một người, dưới hai nách của họ có một đôi bánh xe sắt nóng đỏ, cháy rực, sau đó xoay tròn dưới hai nách của họ rồi thiêu đốt thân thể họ, cũng cười hư không mà đi, kêu khóc thảm thiết, rất đau khổ, giống như hai người phía trước”.

Vị tỳ-kheo đó tên là Lạc-xoa-na, khi nghe tôn giả Mục-kiền-liên nói như vậy liền đến hỏi Phật rằng: “Tôn giả Mục-kiền-liên nhìn thấy ba chúng sanh này là do nhân quả gì ạ?”

Phật nói với đại chúng tăng rằng: “Ta cũng nhìn thấy những chúng sanh này”, đương nhiên mắt của Phật không có chướng ngại. Phật nói: “Ta nhìn thấy họ nhưng không nói ra là sợ những kẻ ngu si không tin tưởng lời Phật mà thọ khổ trong đêm dài, vì ta không nhẫn tâm để họ báng Phật, báng pháp cho nên mới không nói, ông đã hỏi vậy thì ta sẽ nói. Chúng sanh có viên sắt nóng đỏ ra vào trong thân là đời quá khứ vào thời Phật Ca-diếp đã từng làm sa-di trông coi một vườn trái cây cho tăng đoàn, kết quả có một hôm ông ta đã lén lút trộm bảy trái cây ở trong vườn để cúng dường cho sư phụ của mình, cũng không phải bản thân ăn, mà vì sư phụ của ông nên đã trộm vật của thường trụ. Kết quả sau khi chết đọa vào trong địa ngục, chịu vô lượng đau khổ, thọ báo trong địa ngục xong rồi, từ địa ngục ra vẫn thọ dư báo, dư báo tương đối nhẹ thì được thân thể như vậy, viên sắt nóng đỏ ra vào trong thân ông, tiếp tục chịu nỗi thống khổ này.

Chúng sanh thứ hai là nhìn thấy có lưỡi rìu thiêu đốt, không ngừng chặt lưỡi của họ; vào thời Phật Ca-diếp thọ quá khứ, người này cũng từng làm sa-di. Lúc ấy ông phục vụ cho tăng đoàn đã lấy rìu để chặt những miếng đường phèn”. Thạch mật

hiện nay chúng ta gọi chính là đường phèn, khá cứng nên phải đập nó vụn ra, đập vụn ra để cúng tăng. “Kết quả vị sa-di này đã khởi lên một niệm tâm tham, trộm ăn một chút đường phèn trên lưỡi rìu, ăn một chút như vậy. Do phạm giới trộm cắp vật của thường trụ nên sau khi ông chết đã đọa vào địa ngục, thọ hết vô biên nỗi thống khổ trong địa ngục xong, hiện nay còn phải thọ dư tội, tức là lưỡi của ông rất dài rất lớn, bị lưỡi rìu sắc không ngừng chặt xẻ.

Chúng sanh thứ ba là bị một đôi bánh xe sắt xoay tròn thiêu đốt ở dưới hai nách của ông. Khi ấy vị này cũng là vào thời Phật Ca-diếp, chư tăng sai ông đi cúng dường bánh cho đại chúng tăng, kết quả ông đã trộm lấy hai chiếc bánh giấu ở dưới nách của mình. Do phạm tội trộm cướp này nên sau khi chết cũng đọa địa ngục. Trước thọ vô lượng khổ, sau khi ra khỏi địa ngục cho đến hiện nay vẫn đang thọ dư tội”.

Đây là ba chúng sanh mà tôn giả Mục-kiền-liên đã nhìn thấy. Thời của Phật Ca-diếp, ngài là vị Phật trước Thích-ca Mâu-ni Phật, thời gian ở giữa cách nhau quá dài. Vị Phật trước và vị Phật sau đều cách nhau hơn 5 tỷ năm. Bạn nghĩ xem, trong khoảng thời gian này thọ khổ thật là vô lượng vô biên. Cho nên trong kinh Phương Đẳng, Hoa Tụ Bồ-tát nói: “Tội ngũ nghịch, tứ trọng thì tôi cũng có thể cứu, nhưng trộm vật của tăng thì tôi không thể cứu”, có thể thấy trộm vật của tăng còn nặng hơn so với tội ngũ nghịch, tứ trọng. Phạm tội ngũ nghịch thì đương nhiên nhất định sẽ đọa địa ngục vô gián, phạm bốn giới trọng đương nhiên cũng đọa địa ngục. Những tội này Bồ-tát đều có thể cứu được, chỉ cần bạn có thể chân thành sám hối thì Hoa Tụ Bồ-tát có thể giúp bạn. Đương nhiên những đại Bồ-tát như Bồ-tát Địa Tạng, Bồ-tát Quán Âm, thậm chí chư Phật đều có thể giúp bạn trừ tội. Thông thường chúng ta nói thủ tướng sám, chỉ cần lay thấy ánh sáng, thấy hoa, Phật đến xoa đánh thì tội này đã được diệt trừ rồi, tội phạm giới cũng được diệt trừ rồi, thậm chí tội ngũ nghịch đều có thể diệt trừ. Như đại sư Ngẫu Ích nói nếu lay Chiêm Sát Sám mà được luân tướng thanh tịnh thì tội nghịch đều có thể tiêu diệt, nhưng nếu trộm vật của tăng thì ngay đến Phật Bồ-tát cũng không cứu nổi. Nói cách khác họ nhất định phải đọa địa ngục, nghiệp địa ngục thọ xong rồi thì mới có thể ra khỏi.

Nếu chúng ta thật sự phạm rồi thì phải làm sao? Thật sự phạm rồi thì vẫn có một phương pháp thoát khỏi. Nếu bạn không phạm đến trọng tội. Bởi vì tội phạm giới là căn cứ theo giá trị để luận tội, đủ 5 tiền thì kết tội, bất luận bạn trộm của đối tượng nào, trộm vật của tam bảo, trộm vật của tăng, trộm vật của người đều như

nhau, cứ chiếu theo 5 tiền thì luận là trọng tội. Đương nhiên, trước tiên bạn phải diệt tội phạm trọng tội, đó chính là thủ tướng sám, nhưng tội nghiệp đạo, ở đây nói nếu tội nghiệp đạo trộm vật của tăng, dù là ném một chút đường phèn như vậy đều phải đọa địa ngục, phải làm sao đây? Bạn hãy nhất tâm niệm Phật cầu vãng sanh, bởi vì nghiệp có nặng đến đâu thì A-di-đà Phật đều có thể cứu bạn, có thể mang nghiệp vãng sanh, nhưng bạn phải thật sự sám hối mới được. Nếu bạn không chịu sám hối thì A-di-đà Phật đương nhiên cũng không cứu nổi bạn, cứu được đều là người chịu sám hối.

Như trên kinh Vô Lượng Thọ nói: *“Nếu quá khứ có ác nghiệp”*, quá khứ có ác nghiệp nghĩa là thậm chí ngày hôm qua phạm tội thì đều tính là ác nghiệp trong quá khứ, *“liền tự sám hối, vì đạo làm lành, thọ trì kinh giới, nguyện sanh về nước con, đến khi mạng chung sẽ không đọa lại ba đường ác nữa, liền sanh về nước con”*. Đây là đại nguyện của A-di-đà Phật. Dù bạn tạo tội trộm vật của tăng, tội ác còn nặng hơn tội nghịch, chỉ cần bạn chịu sám hối, chịu sám hối là phải sám hối như pháp thì mới gọi là chịu sám hối.

“Liền tự sám hối” chính là sám hối như pháp, thế nào là như pháp? Nếu phạm trọng tội thì phải làm thủ tướng sám, ví dụ lay Chiêm Sát Sám được luân tướng thanh tịnh, đây chính là như pháp sám hối. Nếu không phạm trọng tội vậy thì đối thú tác pháp sám, phạm tội bậc trung, trong phạm tội bậc trung nếu căn cứ theo giới tỳ-kheo mà nói thì phân chia rất chi tiết, đó là thuộc về giới trong tỳ thứ ba, tội trong tỳ thứ ba, tỳ thứ ba trong bảy tỳ ở chương thứ năm, nó có ba bậc là thượng, trung, hạ. Bậc hạ là đối thú sám hối với một người, bậc trung là sám hối với hai, ba người, bậc thượng phải sám hối với tăng, tức là bốn người trở lên, sám hối với tăng. Nếu phạm trọng tội, tội bậc thượng, vậy thì trước tiên phải tác pháp sám hối với tăng, sau đó mới thủ tướng sám, đây mới gọi là liền tự sám hối, sau đó bạn nhất tâm niệm Phật cầu vãng sanh, như vậy thì có thể đới nghiệp vãng sanh.

Nếu nói khi lâm chung mới biết bản thân phạm lỗi, không sám hối kịp, không kịp thủ tướng sám, không kịp tác pháp sám thì phải làm sao? Chỉ cần có tâm sám hối lỗi lầm, nhất tâm niệm Phật cũng có thể vãng sanh Tây Phương. Bởi vì trên luật có một ví dụ như sau, tức là có chúng xuất gia phạm tội ở chương thứ hai, nhưng không kịp sám hối để diệt tội, tác pháp tương đối khó, nhân duyên tương đối khó tụ hội, không kịp để diệt tội, nhưng ông có lòng nhất tâm sám hối như vậy, khi ông mạng chung, Phật phán ông là ông đã thanh tịnh rồi. Cho nên chỉ cần thật sự sám hối, sám

hồi hồi đầu niệm A-di-đà Phật đều có thể vãng sanh. Nhưng nếu hiện nay có cơ hội sám hối mà bạn không chịu sám hối, bạn muốn học người may mắn đó chết rồi có thể thanh tịnh, vậy thì điều ấy không gọi là sám hối. Cho nên nhất định phải giữ tâm chân thật.

Tiếp theo sẽ kể cho mọi người nghe một công án, trong Sa-Di Luật Nghi Yếu Lược Tăng Chú có ghi chép, “Tăng chú” là luật sư Hoảng Tán thời nhà Thanh chú giải bản chú giải “Sa-di luật nghi yếu lược” của đại sư Liên Trì. Công án này nói, ở Phần Châu triều nhà Đường có một ngôi tự viện gọi là Khải Phúc, trụ trì chùa tên là pháp sư Huệ Trùng, ông bị bệnh rồi rống lên như bò mà chết. Sau đó, trong tự viện này có một vị pháp sư khác tên là sư Trường Ninh, trong đêm nhìn thấy pháp sư Huệ Trùng đến, vị trụ trì này đến, hình thể, sắc mặt của vị trụ trì này đều vô cùng tiêu tụy, bèn hỏi ông rằng: “Vì sao thầy lại như vậy?” Ông liền nói: “Vì tôi dùng lẫn lộn tài vật của tam bảo, cho nên chịu khổ nạn, những tội khác đều tương đối nhẹ, chỉ có tội trộm tài vật của thường trụ thì vô cùng nặng, xin thầy hãy cố gắng cứu tôi”. Vậy là pháp sư Trường Ninh đã tụng kinh, sám hối tội lỗi cho ông. Qua hơn một tháng vị trụ trì này lại đến nói với pháp sư rằng: “Nhờ thầy tụng kinh cho tôi nên tôi đã hết đau khổ, bây giờ có thể đến một nơi khác, nhưng cũng không biết khi nào mới có thể được giải thoát”.

Bạn xem, ông tìm người xuất gia này thì nhất định là người chân tu hành, có công đức để hồi hướng cho ông, nhưng chỉ có thể giúp ông giảm nhẹ đau khổ, ông vẫn chưa được giải thoát. Cho nên đây chính là lời nhắc nhở cho tăng đoàn, đại chúng, đặc biệt là nhân viên chấp sự. Nếu không cố gắng học giới luật, vậy thì thật sự khó tránh khỏi vi phạm.

Trên giới luật, Phật nói Phật đồng ý hai hạng người có thể đảm nhiệm việc chấp sự của tăng đoàn, hai hạng người nào vậy? Thứ nhất là A-la-hán, thứ hai là Tu-đà-hoàn, đều là thánh nhân, Tu-đà-hoàn đã đoạn được kiến hoặc, A-la-hán đều đã đoạn kiến hoặc, tư hoặc. Các ngài sẽ không phạm giới, đạo cộng giới thì có thể. Nếu không có thì Phật vẫn có thể đồng ý, chính là người thật sự có tâm hổ thẹn, chân thật học tập giới pháp, có thể tinh thông giới luật, không dám tùy tiện khinh suất, không dám tùy tiện dùng lẫn lộn đồ của tam bảo, là người có thể khéo giữ đồ của tam bảo, người như vậy thì có thể đảm nhiệm chức chấp sự của tăng đoàn, mới có khả năng tránh khỏi tội lỗi, nếu không thì tội trộm cướp này thật sự cực kỳ dễ phạm phải.

Đương nhiên không chỉ là chấp sự, mà người sống trong tự viện như chúng ta đều phải hết sức cẩn trọng. Đoạn văn này đã giảng cho mọi người xong rồi.

Tiếp theo giảng khoa thứ ba là “cụ duyên thành phạm”.

Trộm cướp phải đầy đủ mấy loại duyên thì sẽ cấu thành phạm tội. Ở đây nói sáu loại duyên, thứ nhất là “vật của người”, cũng chính là vật có chủ. Thứ hai là “nghĩ là vật của người”, cũng nghĩ rằng vật có chủ. Thứ ba là “tâm trộm”. Thứ tư là “dùng phương tiện”. Thứ năm là “trị giá 5 tiền”. Thứ sáu là “đem khỏi chỗ cũ”.

Duyên thứ nhất là “vật của người”, phía trước cũng đã giảng rồi, có ba hạng chủ nhân là vật của tam bảo, vật của người, vật của phi nhân, đều thuộc về vật của người.

“Nghĩ là vật của người khác”, tức là trong tâm nghĩ tài vật này có chủ, là tài vật của người chủ khác, khởi lên suy nghĩ này. Đây là đầy đủ duyên thứ hai. Nếu không khởi lên suy nghĩ này, mà cho rằng đây là vật không có chủ thì không phạm.

Thứ ba là có “tâm trộm”, phía trước đã nói rồi, năm loại tâm trộm.

Thứ tư là “dùng phương tiện”, tức là bạn dùng công cụ gì để trộm lấy tài vật của người khác, hoặc lợi dụng thời gian ban đêm để trộm lấy, hoặc thông qua công khai cướp đoạt v.v., đây là dùng phương tiện.

Thứ năm là “trị giá 5 tiền” chính là nói đến trường hợp phạm trọng tội, tài vật này [có giá trị] 5 tiền trở lên; nếu 4 tiền, 3 tiền thì phạm tội bậc trung; 1 tiền, 2 tiền phạm tội bậc hạ. Thứ sáu là “đem khỏi chỗ cũ”, khi trộm cướp đã đem tài vật ban đầu ra khỏi vị trí cũ, như vậy thì phạm tội căn bản. Ở đây nói căn bản, chính là luận theo việc đem vật ra khỏi chỗ cũ mà nói. Ví dụ nói, bây giờ tôi muốn trộm cây thước này, vậy tôi khởi tâm trộm, thứ nhất tôi biết nó là vật có chủ, đây chắc chắn là vật của thường trụ. Thứ hai tôi nghĩ là vật có chủ, tôi cũng biết nó là một vật của thường trụ. Thứ ba tôi có tâm trộm, tham muốn nó là của mình. Thứ tư tôi dùng phương tiện đưa tay ra lấy. Nó để ở đây, tôi đưa tay ra lấy, trước khi vẫn chưa chạm vào, trước khi chưa đem vật rời khỏi chỗ cũ, vậy thì đều thuộc về tội phương tiện, tội bậc trung có thể sám hối. Nếu vật này trị giá 5 tiền, tôi lại đem nó rời khỏi chỗ cũ thì phạm tội căn bản. Mặc dù sau khi tôi đem vật khỏi chỗ cũ, nhưng đột nhiên nghĩ hôm nay pháp sư Định Hoàng vừa nói xong không được trộm cắp, nên đã lập tức để trả lại, lúc này có phạm tội căn bản không? Vẫn phạm tội căn bản, bởi vì nghiệp đã cấu thành rồi. Dù bạn để nó lại, không lấy trộm nữa, chỉ là không nợ của thường trụ thôi,

nhưng bạn đã phạm trọng tội, đã mất giới thể rồi, cho nên luận như vậy. Giả sử bạn không trả lại, vậy thì tương lai cộng thêm lãi để trả, mỗi ngày tiền lãi là 37%, đó chính là tội phạm giới cộng thêm tánh tội.

Khoa thứ tư bàn đến “cách xử lý phạm tội trộm”. Cách xử lý này chủ yếu là xem giá trị. Nếu 5 tiền trở lên thì phạm tội căn bản bậc thượng không thể sám hối, mất giới thể. Nếu trộm 4 tiền trở xuống là tội bậc trung. Trộm 1 tiền, 2 tiền chính là tội bậc hạ. Đây là trong Sa-di Thập Giới Oai Nghi Lục Yếu, đại sư Ngẫu Ích đã nói như vậy. Đại sư Hoàng Nhất thì nói hơi nói lỏng một chút, ngài nói 3 tiền trở xuống đều thuộc tội bậc hạ, 4 tiền mới thuộc tội bậc trung. Việc này các luật sư khác nhau có thể tự đưa ra phán quyết. Cách phán nặng nhẹ cũng có thể tùy theo mỗi người mà khác nhau.

Ví dụ như 5 tiền cũng có rất nhiều cách nói, cách nói nhẹ nhất chính là luận theo tội chém đầu. Bởi vì Ấn Độ thời ấy phạm tội trộm 5 tiền thì phải chém đầu, cũng chính là nói dùng tử hình để phán quyết tội trộm cướp này, đây mới tính là phạm trọng tội căn bản, vậy thì tiêu chuẩn này tương đối rộng rãi. Thông thường mà nói, theo pháp luật của Trung Quốc thì phải trộm bao nhiêu vạn mới có thể phán tội chết, rất nhiều nơi ngay đến tử hình cũng không có, cho nên việc phán tội này rất rộng. Nếu theo cách phán nghiêm khắc nhất chính là trong Luật Tứ Phần, tổ sư Đạo Tuyên cũng có nói đến dùng phương pháp này, 5 tiền tức là căn cứ theo đơn vị tiền tệ của từng quốc gia. Ví dụ, nhân dân tệ chính là 5 tệ, 5 đồng Đài tệ thì ít hơn nhân dân tệ, chỉ trị giá bằng 1 đồng nhân dân tệ. Nếu đến Thái Lan, 5 Baht của Thái Lan thì càng ít hơn, đơn vị của mỗi quốc gia là khác nhau, điều này có chút rất nghiêm khắc. Bởi vì tính giá trị của 5 đồng nhân dân tệ Trung Quốc cũng rất thấp, chỉ phạm tội trộm 5 đồng mà phạm trọng tội, mất giới thể thì quả thực rất nghiêm khắc.

Những việc này dù sao trên luật cũng đều có căn cứ, chỉ xem luật sư phán định như thế nào thôi. Vừa rồi đã nói tiêu chuẩn phán định là tùy mỗi người mà có sự khác nhau. Ví dụ người này vô cùng xấu xa, tức là không chịu hối cải, không chịu nhận sai còn nói rất nhiều lý do, nói bản thân không phạm giới, trên thực tế căn cứ theo giới tướng này mà nói thì họ đã phạm trọng tội, nhưng họ không có tâm hổ thẹn, không có tâm sám hối, hạng người này như ngựa dữ khó thuần, không có thuốc để cứu nữa, phải làm sao? Trực tiếp dùng cách nghiêm khắc nhất để phán định cho họ: phạm trọng tội, mất giới thể, đuổi khỏi tăng đoàn.

Nếu người này có thể khẩn thiết sám hối, hơn nữa họ thật sự tình cờ phạm lần đầu, họ không phải có ác tâm rất xấu xa mà phạm giới này, sau khi họ phạm giới thì vô cùng hối hận cầu sám hối, hơn nữa đều không chút che giấu mà thành thật trình bày rõ tội lỗi, người như vậy cũng có thể dùng tiêu chuẩn nói lỏng nhất. Thông thường nếu dùng tiêu chuẩn nói lỏng nhất thì không phạm trọng tội, trộm cướp nếu phạm đến tội tử hình, đó là dùng pháp luật để phán định xem tội này của bạn có tính là tội chém đầu không, nếu vẫn chưa phạm đến tội chém đầu thì cũng chưa mất giới thể, cho nên việc này đều là tùy theo người mà có sự khác nhau, tóm lại bạn có giới luật để căn cứ là được, nhưng việc này là do luật sư phán định, không thể tự phán định cho mình được. Tôi tự phán cho mình cách nói lỏng thì cũng không được, bản thân phải nghiêm khắc, phán cho mình một cách nghiêm khắc, như vậy mới có thể dùng phương pháp đối trị này để giúp bản thân cẩn trọng, không dám tái phạm.

Còn một loại là nếu lấy trộm mà chưa đem khỏi chỗ cũ thì chưa cấu thành phạm tội căn bản, mà đều thuộc về tội phương tiện gần bậc trung, có thể sám hối. Trước đây chúng tôi cũng đã nói về tội phương tiện này rồi, có phương tiện gần, có phương tiện xa, còn có phương tiện thứ, chính là từ gần đến xa. Phương tiện gần là nặng nhất, phương tiện thứ là thứ hai, phương tiện xa là nhẹ nhất, khởi lên một tâm niệm trộm cắp nhưng vẫn chưa hành động là đã phạm vào phương tiện xa rồi. Tội phương tiện xa cũng thuộc về tội bậc hạ, bậc hạ có thể sám hối, vậy cũng phải khẩn thiết sám hối.

Tiếp theo khoa thứ năm là “tiêu cảnh tướng”, tức là đưa ra cách chuyển suy nghĩ đối với cảnh giới. Giới tỳ-kheo trong Tam Đại Bộ nói rất tỉ mỉ đối với tiêu cảnh tướng này. Đại sư Hoàng Nhất có biên tập bộ “Nam Sơn Luật Tại Gia Bị Lãm”, chương thứ hai là chương trì phạm có nói rất tường tận về vấn đề những cảnh tướng này. Ở đây chỉ nói rất đơn giản, muốn nghiên cứu tường tận thì có thể đọc “Nam Sơn Luật Tại Gia Bị Lãm”, sách này là do đại sư Hoàng Nhất biên tập ra từ trong Nam Sơn Tam Đại Bộ, đây là cuốn sách đầy đủ tỉ mỉ nhất. Hoặc tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni cũng có thể trực tiếp nghiên cứu Tam Đại Bộ.

Loại thứ nhất, nếu “trộm vật của người và nghĩ là vật của người” thì phạm trọng tội, đây đều là luận từ 5 tiền trở lên. Nếu “trộm vật của người và nghĩ là vật của người”, trước đây khi hòa thượng Thanh Công giảng giới sa-di, lần này chúng tôi chủ yếu căn cứ theo bản của ngài để giảng lại, lúc ấy ngài nói việc này cũng phạm trọng tội, nhưng nếu chúng ta dùng “Tỳ-Kheo Giới Tướng Biểu Ký” hoặc “Tại Gia

Bị Lãm” để đối chiếu, thì “nghĩ là vật của người” tức là có tâm hoài nghi mà không phải là tâm nghĩ chắc chắn, vậy đây thuộc về phạm tội bậc trung, không phải tội căn bản bậc thượng. Vậy “trộm vật của người nhưng không nghĩ là vật của người”, cũng tức là nghĩ là vật không có chủ, vậy thì không phạm.

“Trộm vật không phải của người và không nghĩ là vật của người”, đương nhiên việc này cũng không phạm, bản thân nó là vật không có chủ, bạn cũng nghĩ là vật không có chủ thì càng không phạm. Dù là vật có chủ mà nghĩ là vật không có chủ thì cũng không phạm.

Ở đây cũng cần phân biệt rõ các trường hợp. Trong “Nam Sơn Tam Đại Bộ” có nói đến vấn đề chuyển suy nghĩ này. Ví dụ nói vừa bắt đầu bạn cho rằng nó là vật có chủ, khi đang lấy trộm mà bạn chuyển sang nghĩ rằng nó là vật không có chủ, chuyển ý niệm rồi, bạn đi lấy trộm, nhưng do lúc đầu có suy nghĩ cho rằng nó là vật có chủ, dù bạn có chuyển cách nghĩ thì việc này vẫn sẽ phạm, không phải không phạm, vẫn sẽ phạm tội bậc trung. Nếu vừa bắt đầu vốn đã không phân biệt được, cứ cho rằng nó là vật không có chủ, ở giữa không có vấn đề chuyển cách nghĩ, như vậy thì mới tính là không phạm. Trong này rất vi tế. Tương lai nếu chúng tôi giảng “Tỳ-kheo giới tướng biểu ký” thì sẽ giảng đến.

Còn có “trộm vật không phải của người nhưng nghĩ là vật của người”. Tức là mặc dù vật này là vật không có chủ, nhưng bạn cho rằng nó là vật có chủ, rồi sau đó trộm cướp thì vẫn phạm tội bậc trung. Việc này rất oan uổng. Vốn dĩ là vật không có chủ, và bạn nghĩ là vật không có chủ thì sẽ không phạm, nhưng bạn luôn có tâm trộm, coi nó thành vật có chủ, kết quả phạm giới một cách oan uổng, cho nên không được có tâm trộm.

Nếu có hoài nghi, trộm vật không phải của người, có hoài nghi vật không phải của người, nghĩ và nghi đều kết tội giống nhau, kết tội bậc trung. Nếu 5 tiền trở lên thì kết tội bậc trung. Đương nhiên nghi thì tội sẽ nhẹ hơn nghĩ một chút, ở đây không phân biệt tỉ mỉ như vậy.

Tiếp theo, khoa thứ sáu là “minh khai duyên”, nói trường hợp khai duyên không phạm điều giới này. Thứ nhất “nghĩ là cho”, tức là cho rằng đối phương đã đem tài vật cho mình rồi, đây gọi là “nghĩ là cho”, đương nhiên lấy thì sẽ không phạm, bạn cho nó là vật của mình mà. Thứ hai “nghĩ là của mình”, cho rằng là tài vật của mình rồi lấy về dùng, căn bản là không có tâm trộm, việc này cũng không phạm.

Thứ ba là “đồng ý”, cũng gọi là “thân hậu tướng”, tức là thương ngày đôi phương và tôi vô cùng thân thiết, quan hệ vô cùng thân mật, giống như bạn bè thân thích, vô cùng thân thiết, đôi phương có thể đồng ý để chúng ta tùy ý sử dụng tài vật của họ. Chúng ta dùng tài vật của họ, chẳng những họ không trách mắng mà ngược lại sẽ rất hoan hỷ. Người như vậy mới có thể nói là thân thiết, như vậy dùng đồ của họ thì sẽ không phạm. Nếu vẫn chưa đến mức thân thiết như vậy thì vẫn sẽ phạm. Cho nên, không thể nói tôi và họ rất thân thiết nên tùy ý lấy đồ của họ, nhưng nếu đôi phương vì vậy mà nổi giận, điều này chứng tỏ họ và bạn không hề thân thiết như vậy. Bạn cũng biết đôi phương không thân thiết với bạn như vậy, nhưng bạn khẳng định tìm lý do để phạm, trên thực tế việc này đã có tâm trộm ở bên trong.

Tiếp theo, “tạm dùng” thì không phạm, tức là tạm thời lấy về dùng, sau đó không lâu thì phải trả lại vật cho chủ, vậy thì không phạm. Còn có “không có chủ”, bạn cho rằng tài vật này là vật không có chủ, cũng gọi là “nghĩ là rác”, giống như một số đồ vật ở trong đồng rác vậy. Bạn cho rằng đó là rác, bị người vứt bỏ rồi nên bạn nhặt về, vậy thì không phạm tội trộm. Còn loại cuối cùng là “tâm trí cuồng loạn”, tức là tâm mê cuồng, tán loạn, bệnh tật. Điều này phần trước đã nói rồi. Nó có một tiêu chuẩn nhất định, thật sự là bệnh tâm thần vô cùng nghiêm trọng, chính mình cũng không biết mình nữa, nhìn thấy lửa liền cầm, nhìn thấy phân liền cầm lên đưa vào miệng ăn, bệnh như vậy thì có thể. Nếu không phải như vậy thì vẫn phạm tội trộm.

Tiếp theo khoa thứ bảy là “dị thực quả báo”, chính là nói quả báo phạm giới. Nếu phạm tội trộm cấp thì có quả báo thế nào? Trong kinh Hoa Nghiêm nói thế này: “Tội trộm cấp cũng khiến chúng sanh đọa vào ba đường ác. Nếu sanh vào cõi người thì có hai loại quả báo, một là nghèo cùng, hai là tài vật chung không được tự tại”. Nếu phạm tội trộm cấp thì chúng sanh này sẽ đọa vào ba đường ác, chịu đủ báo ứng trong ba đường ác rồi, nếu sanh vào cõi người thì sẽ bị hai loại quả báo. Loại thứ nhất là bản cùng, loại thứ hai là tài vật chung không được tự tại.

Thế nào gọi là tài vật chung không được tự tại? Tài vật trên thế gian này là của năm nhà cùng sở hữu, gọi là vua, trộm, nước, lửa và con cháu bất hiếu, cho nên tài vật của bạn kỳ thực không thuộc về bạn. Giả sử bạn phạm tội, quan phủ niêm phong tài vật của bạn thì đương nhiên bạn chẳng còn gì nữa. Cũng có thể là trộm, trộm đến đánh cướp lấy hết đồ của bạn đem đi thì cũng không phải là của bạn nữa; hoặc là thủy tai, sóng thần, vậy thì tài vật của bạn cũng mất sạch sành sanh; hoặc một trận

hỏa hoạn cũng không còn gì. Còn có con cháu bất hiếu. Bạn cực khổ vất vả kiếm được rất nhiều tiền tài bất nghĩa, kết quả chắc chắn sẽ có con cháu bất hiếu đến sanh vào nhà bạn làm một công tử bột ăn chơi hưởng lạc để tiêu phá hết tất cả tài sản của bạn, cuối cùng vẫn là mất trắng không còn gì. Cho nên, đây đều thuộc về “tài sản chung không được tự tại”.

Chỉ có công đức pháp tài là không dùng chung với người, mà mỗi người tự đạt được, cho nên cố gắng tu hành thì công đức đạt được đều là công đức của mình. Cho nên, có tiền tài thì nên học cách tán tài, chuyển tài phú thành công đức, tích lũy công đức pháp tài, người như vậy mới có trí tuệ.

Trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo cũng nói cho chúng ta: “Nếu lìa xa trộm cướp thì được mười loại pháp bảo tín”, nếu có thể buông bỏ nghiệp trộm cướp thì có thể đạt được mười loại pháp có thể bảo vệ chúng ta, bảo tín chính là bảo đảm, lợi ích này được bảo đảm đáng tin cậy.

Mười loại pháp bảo tín là gì? Loại thứ nhất là “của cải chông chất; vua, trộm cướp, nước lửa và con phá của không thể tiêu tán”. Bạn có thể đạt được rất nhiều tiền tài, đời trước không trộm cắp thì đời này có thể được phú quý, có rất nhiều tiền tài, hơn nữa vua, trộm cướp, nước lửa và con bất hiếu, tức là con cháu bất hiếu, con phá của, những người này đều sẽ không làm tiêu tán, phá hoại hết tài sản của bạn. Tài phú của bạn có thể được tự tại, cho nên có tài sản tốt nhất đem nó cho đi, làm nhiều công đức, làm nhiều phước đức, tương lai phước báo sẽ chuyển thành vô cùng vô tận. Như chúng xuất gia chúng ta, đạo tràng chúng ta đều yêu cầu không cầm giữ tiền bạc, cũng chính là điều thứ mười trong giới sa-di. Không cầm giữ tiền bạc, vậy người ta cúng dường trên thực tế có thể chuyển thành công đức. Bản thân không có tâm tích trữ tiền bạc, thông thường người ta cúng dường đều đưa vào quỹ chuyên hộ trì tam bảo, hoặc ở đạo tràng nào đó, người ta cúng dường sẽ chuyển sang cúng cho đạo tràng đó. Bản thân chúng ta căn bản không cần phải tích trữ tiền tài, trên người không một xu tiền, nhưng sẽ có phước báo. Đây là được tài phú tự tại. Chúng ta đương nhiên không tham lấy, phải ít muốn biết đủ, đồ dùng sinh hoạt đều phải hết sức trân quý, đem phước báo này tích lũy thành tư lương tu hành của chúng ta.

Thứ hai là “nhiều người yêu quý”, có thể được rất nhiều người yêu mến, tưởng nhớ. Bạn có thể thường không trộm cắp mà bố thí, đương nhiên bạn ban ơn cho người thì người ta sẽ rất yêu quý bạn.

Thứ ba là “người khác không ức hiếp” người khác sẽ không lừa dối ức hiếp bạn, hoặc làm ra những việc có lỗi với bạn. Bởi vì bạn trì giới không trộm cướp này thì bạn sẽ không có lỗi với người, nên tự nhiên người ta sẽ không có lỗi với bạn.

Thứ tư là “mười phương khen ngợi”, người thiện không trộm cướp thì bất luận đi đến nơi đâu đều có thể được tất cả mọi người hoan nghênh. Điều này chúng ta suy nghĩ thì liền biết được, quả thực một người vô cùng thanh liêm, họ không tham lam tài vật thì đi đến đâu mọi người đều rất yên tâm đối với họ, tán thán phẩm đức của họ, cho nên người trì giới tốt đi đến nơi đâu thì thật sự mọi người đều sẽ cung kính nể phục, chẳng những con người cung kính nể phục mà ngay đến thiên nhân, thiên long quỷ thần đều sẽ tôn kính bạn.

Thứ năm là “không lo tổn hại”, bản thân cũng sẽ không lo lắng bị tổn thất gì, hoặc gặp phải tai họa gì, đặc biệt là chúng xuất gia chúng ta, trên thân đã không có một xu tiền thì buổi tối đi ngủ không khóa cửa cũng không sao, tuyệt đối không sợ trộm, họ cũng chẳng trộm được thứ gì, không có bất cứ lo âu gì.

Thứ sáu là “tiếng tốt truyền khắp”. Bạn trì giới thì tiếng tốt có thể lưu truyền lâu dài, lan rộng đến khắp nơi, như vậy có thể ảnh hưởng đến xã hội, dẫn dắt chúng sanh cùng đoạn ác tu thiện.

Thứ bảy là “ở trong hội chúng không hề sợ hãi”, khi bạn cùng rất nhiều người tụ hội thì bạn sẽ không sợ hãi, bạn rất an nhiên tự tại, bởi vì tâm bạn không tham cầu thứ gì, không có tâm lý được mất thứ gì, cho nên không có cảm giác lo sợ. Điều này đặc biệt rất quan trọng đối với người hoằng pháp lợi sanh. Phật có bốn điều không sợ, bốn loại biện tài không sợ, tức là bạn có thể ở trong đại chúng diễn thuyết Phật pháp mà không hề sợ sệt. Đây là trong tâm bạn an, vì sao vậy? Bởi vì không có tâm lý hổ thẹn gì, cho nên bản thân phải làm được, phải cố gắng trì giới, vậy thì khi bạn tuyên dương Phật pháp, những lời bạn nói ra sẽ được mọi người cũng tín phục, bạn sẽ vững tâm.

Thứ tám là “tiền tài, sanh mạng, hình sắc, sức lực an vui, biện tài đầy đủ không thiếu”, tiền tài và sanh mạng, thậm chí hình sắc và sức lực, tức là chỉ cho phương diện thân thể khỏe mạnh, còn có phương diện năng lực, đều có thể được an lạc. Nói cách khác, bạn có thể không trộm cướp thì bạn sẽ có các phương diện được an lạc, tiền tài không thiếu hụt, sanh mạng của bạn có thể trường thọ, thân thể bạn được khỏe mạnh, còn có đầy đủ biện tài vô ngại. Những việc này đều không khuyết thiếu.

Thứ chín là “thường sẵn lòng bố thí”, trong tâm bạn thường giữ ý niệm bố thí hành thiện thì sẽ chiêu cảm được phước báo vô cùng.

Thứ mười là “mạng chung sanh thiên”, sau khi sanh mạng kết thúc thì có thể nhờ nghiệp thiện mà sanh lên trời. Lại nói, “nếu có thể hồi hướng về A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề thì tương lai thành Phật sẽ chứng được trí thanh tịnh đại Bồ-đề”. Bởi vì trên nhân địa trì giới không trộm cướp thì khi thành Phật có thể đạt được trí tuệ thanh tịnh, viên mãn, quảng đại.

Điều giới không trộm cướp này chúng tôi xin giảng đến đây. Có chỗ nào giảng không được thỏa đáng xin mọi người phê bình chỉ giáo nhiều hơn, cảm ơn mọi người!